

Số: **97** /KH-UBND

*Kiên Giang, ngày 18 tháng 5 năm 2018*

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**  
**Nâng cao Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công**  
**(PAPI) tỉnh Kiên Giang năm 2018 và những năm tiếp theo**

Căn cứ Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh Kiên Giang năm 2017 do Trung tâm Nghiên cứu phát triển và Hỗ trợ cộng đồng (CECODES), Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP), Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam công bố ngày 04 tháng 4 năm 2018,

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch hành động nâng cao Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công của tỉnh trong năm 2018 và những năm tiếp theo như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Khắc phục những hạn chế, tồn tại trong việc thực hiện Chỉ số PAPI của tỉnh năm 2017. Xác định nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả quản trị và hành chính công trên 06 nội dung chính: (i) tham gia của người dân ở cấp cơ sở; (ii) công khai, minh bạch trong việc ra quyết định ở địa phương; (iii) trách nhiệm giải trình với người dân; (iv) kiểm soát tham nhũng trong khu vực công; (v) thủ tục hành chính công; (vi) cung ứng dịch vụ công.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường, thị trấn và mỗi cán bộ, công chức, viên chức (CBCCV) trong thực thi nhiệm vụ và phục vụ nhân dân, góp phần nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) tại các cơ quan, địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Phấn đấu Chỉ số PAPI năm 2018 của tỉnh xếp hạng ở vị trí cao hơn năm 2017 và tiếp tục cải thiện, nâng cao vị trí xếp hạng qua các năm tiếp theo.

**2. Yêu cầu**

- Việc thực hiện kế hoạch hành động nâng cao Chỉ số PAPI phải gắn với thực hiện có hiệu quả Kế hoạch CCHC hàng năm và giai đoạn 2016-2020 của tỉnh. Đồng thời gắn với việc cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng của người dân đối với dịch vụ hành chính công và dịch vụ công (SIPAS).



- Tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch thực hiện Chỉ số PAPI của tỉnh là nhiệm vụ của tất cả cơ quan hành chính nhà nước các cấp và đơn vị sự nghiệp công lập trong tỉnh. Trong đó trọng tâm là các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan đến các tiêu chí đánh giá, xác định Chỉ số PAPI hàng năm của tỉnh.

## **II. KẾT QUẢ CHỈ SỐ PAPI NĂM 2017**

Theo báo cáo PAPI năm 2017, tỉnh Kiên Giang đạt 35,71/60 điểm (tăng 2,51 điểm và 16 bậc so với năm 2016), thuộc nhóm đạt điểm trung bình thấp, xếp thứ 45/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

### **Trong 6 nội dung đánh giá đạt điểm số như sau:**

- Tham gia của người dân đạt 5,20 điểm (tăng 0,63 điểm và 15 bậc so với năm 2016), xếp thứ 45/63 tỉnh, thành phố;

- Công khai, minh bạch đạt 5,26 điểm (tăng 0,20 điểm và 02 bậc so với năm 2016), xếp thứ 54/63 tỉnh, thành phố;

- Trách nhiệm giải trình với người dân đạt 4,46 điểm (tăng 0,33 điểm và 05 bậc so với năm 2016), xếp thứ 58/63 tỉnh, thành phố;

- Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công đạt 6,27 điểm (tăng 0,61 điểm và 10 bậc so với năm 2016), xếp thứ 32/63 tỉnh, thành phố;

- Thủ tục hành chính công đạt 7,07 điểm (tăng 0,35 điểm và 24 bậc so với năm 2016), xếp thứ 38/63 tỉnh, thành phố;

- Cung ứng dịch vụ công đạt 7,47 điểm (tăng 0,41 điểm và 17 bậc so với năm 2016), xếp thứ 09/63 tỉnh, thành phố;

Giá trị trung bình của 6 nội dung đạt 5,95 điểm, trong đó có 4 nội dung với 16 chỉ số thành phần tăng điểm; 01 nội dung với 01 chỉ số nội dung thành phần bằng điểm; 03 nội dung với 04 chỉ số thành phần giảm điểm.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC VÀ NÂNG CAO CHỈ SỐ PAPI NĂM 2018 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO**

### **1. Đối với nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”**

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và nhân dân về Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn và các luật pháp có liên quan; các nội dung, vấn đề mà người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Đồng thời, các cơ quan nhà nước phải triển khai thực hiện nghiêm túc và tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia thực hiện theo quy định;

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 09/2015/QĐ-UBND ngày 04/02/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang để thực hiện việc bầu cử

chức danh Trưởng ấp, Trưởng khu phố và các chức danh khác ở ấp, khu phố bảo đảm công khai, minh bạch và dân chủ;

- Các ngành, các cấp tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện ở cấp cơ sở, đặc biệt là việc huy động đóng góp của người dân để đầu tư xây dựng mới hoặc tu sửa các công trình công cộng, dân sinh như nhà văn hóa, làm đường giao thông nông thôn, tu sửa trường lớp, trạm y tế, công trình vệ sinh, công trình cung cấp nước sạch, điện ... đảm bảo việc người dân được bàn bạc, quyết định và tự nguyện đóng góp; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm Quy chế dân chủ ở cơ sở hay tình trạng lạm thu ở cơ sở (nhất là trong chương trình xây dựng nông thôn mới).

## **2. Đối với nội dung “Công khai, minh bạch”**

- Thực hiện quy trình điều tra, rà soát, bình xét và công nhận đối tượng hộ nghèo trong năm đúng quy định, đảm bảo đúng đối tượng thuộc diện hộ nghèo theo quy định tại Quyết định 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ và quy định hiện hành. Công khai, minh bạch danh sách hộ nghèo tại trụ sở UBND cấp xã, trụ sở ấp, tổ dân phố. Xử lý nghiêm những trường hợp thực hiện không đúng các quy định về chính sách cho hộ nghèo;

- Thực hiện đúng các quy định về công khai, minh bạch thu chi ngân sách cấp xã, nhất là các công trình có sự đóng góp của nhân dân. Việc công khai phải cụ thể, chi tiết, đầy đủ thông tin, hình thức công khai phải phù hợp, thuận tiện để người dân có thể tiếp cận và giám sát. Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, công chức và nhân dân; kịp thời ngăn chặn những dấu hiệu tiêu cực, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với những trường hợp vi phạm các quy định về quản lý tài chính, tài sản công;

- Các dự thảo về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương phải tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người dân sở tại. Thực hiện công bố, công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2018 đã được UBND tỉnh quyết định phê duyệt trước ngày 15/6/2018 đối với cấp huyện, cấp xã: Đồng thời công khai khung giá đất hiện thời trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố và tại trụ sở UBND cấp xã. Kịp thời cập nhật, công khai khi có sự điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hoặc khung giá đất. Phải công khai và thông báo cụ thể về mục đích sử dụng đất, mức giá đền bù khi thu hồi đất. Công khai kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở khu dân cư;

- Thông qua Đài truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, hệ thống thông tin tuyên truyền cấp xã để công khai, minh bạch thông tin đến người dân về danh sách hộ nghèo, thu, chi ngân sách cấp xã, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đền bù đối với những dự án phải thu hồi đất.

### **3. Đối với nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”**

- Thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân của chính quyền các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tập trung giải quyết có hiệu quả những bức xúc, vướng mắc, khiếu nại, tố cáo của công dân;

- UBND các cấp cần chủ động tương tác tích cực với người dân thông qua các buổi tiếp dân định kỳ hoặc đột xuất để nâng cao trách nhiệm giải trình trực tiếp với người dân. Tạo mọi điều kiện để người dân có thể tiếp xúc thường xuyên với Trưởng ấp, Trưởng khu phố, tăng cường công tác tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND các cấp

- Thường xuyên tập huấn để nâng cao kỹ năng, chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; tạo cơ chế thuận lợi để Ban Thanh tra nhân dân giám sát việc huy động nguồn lực từ cộng đồng và các tổ chức xã hội;

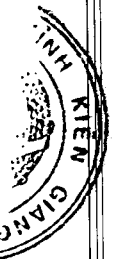
- Thực hiện tốt Luật Tiếp công dân năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong việc rà soát và tìm biện pháp tăng cường hiệu quả của những thiết chế đảm bảo trách nhiệm giải trình của chính quyền với người dân;

- Thực hiện tốt Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo năm 2011 và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức tiếp công dân theo Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành.

### **4. Đối với nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”**

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để cán bộ, công chức, viên chức biết thực hiện và người dân giám sát, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng tại địa phương. Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; có chính sách và cơ chế bảo vệ người dân khi thực hiện việc tố cáo hành vi tham nhũng. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình phụ trách. Công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng;

- Đảm bảo công khai, minh bạch và công bằng trong tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức; giám sát và giảm thiểu các hành vi nhận tiền ngoài quy định khi cung ứng dịch vụ công; ngăn chặn cán bộ, công chức, viên chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn để tư lợi qua các hành vi vòi vĩnh khi làm thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công cho người dân, sử dụng công quỹ vào mục đích cá nhân, nhận ‘lót tay’ trong tuyển dụng nhân sự vào khu vực công;



- Phát huy vai trò của nhân dân, các tổ chức xã hội và cơ quan thông tấn, báo chí trong việc tố giác các hành vi nhũng nhiễu, vòi vĩnh của cán bộ, công chức, viên chức để góp phần giảm thiểu tham nhũng, hối lộ;

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát tham nhũng trong cung ứng dịch vụ y tế công và giáo dục công (tình trạng vòi vĩnh, lót tay trong các bệnh viện; tình trạng lạm thu trong các trường học công lập hay phụ huynh phải “bồi dưỡng” giáo viên để học sinh được quan tâm hơn).

- Tất cả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị phải được thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Công khai đầy đủ các quy định về thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và trên cổng, trang thông tin điện tử. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại các cơ quan, đơn vị để kịp thời chấn chỉnh, nâng cao chất lượng hoạt động;

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong thi tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức trên địa bàn tỉnh để minh bạch và nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng; đảm bảo tuyển dụng được những người có năng lực vào làm việc trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

## **5. Đối với nội dung “Thủ tục hành chính công”**

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện nghiêm túc, có chất lượng công tác rà soát các quy định, thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý; kiến nghị cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính rườm rà, không cần thiết. Kịp thời cập nhật, công bố, công khai đầy đủ các quy định về thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và trên cổng, trang thông tin điện tử;

- Công khai, minh bạch phí, lệ phí dịch vụ; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn; khi có thay đổi về thời hạn trả kết quả phải thông báo cho người làm thủ tục, việc thông báo phải được thực hiện trước khi hết thời hạn cũ;

- Chính quyền các địa phương cần chú trọng nâng cao năng lực và kỹ năng ứng xử, thái độ phục vụ cho đội ngũ công chức cấp xã trong cung ứng dịch vụ công cho người dân;

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, nhất là trách nhiệm của công chức tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức;

- Tổ chức khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với chất lượng các dịch vụ hành chính công ở cấp xã và cấp huyện để kịp thời chấn chỉnh, nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ người dân;

- Xác định việc ứng dụng công nghệ thông tin là nhiệm vụ cốt lõi trong cải cách thủ tục hành chính; tăng số lượng các thủ tục hành chính công được

cung cấp trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4, đồng thời tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân sử dụng.

- Thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: Đầu tư; đất đai; đăng ký kinh doanh; cấp giấy phép xây dựng; tư pháp theo Quyết định số 09/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

## **6. Đối với nội dung “Cung ứng dịch vụ công”**

- Nâng cao hơn nữa chất lượng cung cấp dịch vụ y tế công lập:

+ Tăng cường tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế để góp phần tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm y tế;

+ Từng bước nâng cao chất lượng hoạt động của các Trạm y tế tuyến xã, Bệnh viện tuyến huyện để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho người dân; bảo đảm cho mọi người dân đều được chăm sóc sức khỏe ban đầu với chi phí thấp, hiệu quả, góp phần thực hiện công bằng xã hội, tạo niềm tin cho nhân dân. Đầu tư nâng cấp một số trang thiết bị hiện đại cho các bệnh viện để phục vụ công tác khám, chữa bệnh. Nâng cao trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ y tế.

- Cải thiện chất lượng giáo dục, nhất là giáo dục tiểu học công lập:

+ Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị dạy học cho các trường. Tăng cường đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học; hoàn thành đề án kiên cố hóa trường lớp học đã được phê duyệt;

+ Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên cả về năng lực, kỹ năng giảng dạy và phẩm chất đạo đức;

+ Thường xuyên liên hệ, trao đổi với phụ huynh học sinh về kết quả học tập của học sinh.

- Tiếp tục cải thiện kết cấu hạ tầng căn bản:

+ Đảm bảo cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và điện phục vụ sinh hoạt của người dân trên địa bàn tỉnh; tăng tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ lưới điện quốc gia;

+ Phát huy tinh thần nhà nước và nhân dân cùng làm để bê tông hóa các tuyến đường ở nông thôn còn lại phục vụ nhu cầu đi lại, sản xuất kinh doanh của nhân dân;

+ Tiếp tục thực hiện việc cung cấp nước sạch cho người dân theo Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn;

+ Thực hiện tốt dịch vụ thu gom, xử lý rác thải, nước thải.

- Giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn khu dân cư:

+ Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chương trình, mục tiêu quốc gia về phòng, chống tội phạm; không để xảy ra các hoạt động theo kiểu xã hội đen, cảnh giác và xử lý kịp thời và các loại tội phạm mới;

+ Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thực hiện các chương trình phối hợp hoạt động giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể trong công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc.

*(Nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).*

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này, xây dựng chương trình, kế hoạch hành động triển khai thực hiện tại đơn vị, địa phương mình. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm xã, phường, thị trấn báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong báo cáo cải cách hành chính định kỳ) về UBND các huyện, thị xã, thành phố (qua Phòng Nội vụ); các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp các sở, ngành có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch này đối với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố; phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về Chỉ số PAPI; tổ chức sơ kết, tổng kết phân tích, đánh giá những mặt làm được, những mặt còn hạn chế để có giải pháp khắc phục, giúp nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh trong thời gian tới, đồng thời báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo kịp thời.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ bố trí nguồn kinh phí hợp lý để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, đôn đốc, định hướng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Kiên Giang và các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này; đưa tin, bài phản ánh về kết quả triển khai thực hiện để Nhân dân biết, giám sát.

5. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các giải pháp nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, những quy định của pháp luật liên quan đến việc cung cấp dịch vụ công... trong cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao nhận thức, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

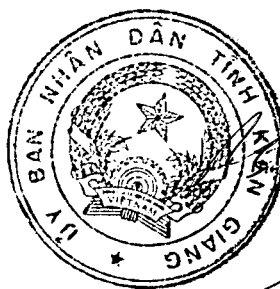
6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân để góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền cơ sở đối với người dân.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn tập trung thực hiện tốt Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, địa phương phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết. /.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- UB. MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Kiên Giang, Đài PTTH Kiên Giang;
- Sở Nội vụ (3b);
- LĐVP, P. NCPC;
- Lưu: VT, vttrinh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



Phạm Vũ Hồng





**PHỤ LỤC**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 97 /KH-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)



STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>1</b>	<b>Tham gia của người dân ở cấp cơ sở</b>			
1.1	Tăng cường thông tin, tuyên truyền về Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; về các nội dung, vấn đề mà người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện	Sở Nội vụ, UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Các sở ngành liên quan, các cơ quan thông tấn báo chí	Định kỳ hằng quý
1.2	Tuyên truyền, vận động người dân tham gia bầu cử trực tiếp Trưởng ấp, Khu phố và các chức danh khác ở cơ sở.	Sở Nội vụ, UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Sở Nội vụ, các cơ quan có liên quan	Trước và trong quá trình bầu cử
1.3	Công khai các khoản đóng góp tự nguyện tại địa phương	UBND cấp xã	MTTQ và các đoàn thể có liên quan	Thường xuyên
1.4	Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện ở cấp cơ sở	Sở Nội vụ, UBND cấp huyện	UBND cấp xã	Thường xuyên
<b>2</b>	<b>Công khai, minh bạch</b>			
2.1	Công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và các chế độ, chính sách đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định hiện hành	UBND cấp xã	MTTQ và các đoàn thể có liên quan	Thường xuyên
2.2	Công khai, minh bạch thu chi ngân sách cấp xã	UBND cấp xã	MTTQ và các đoàn thể có liên quan	Định kỳ hằng quý
2.3	Công khai kế hoạch sử dụng đất chi tiết năm 2018 tại trụ sở UBND cấp xã	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	MTTQ và các đoàn thể có liên quan	Quý II năm 2018
2.4	Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp huyện	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2.5	Công khai Bảng giá đất khi được UBND tỉnh ban hành	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tài chính; Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thường xuyên
2.6	Tập huấn cho công chức cấp huyện, cấp xã trong lĩnh vực đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Tháng 6 năm 2018
<b>3</b>	<b>Trách nhiệm giải trình với nhân dân</b>			
3.1	Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết có hiệu quả những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Công chức liên quan	Thường xuyên
3.2	Thực hiện nghiêm Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2013 của Chính phủ quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Cơ quan thông tin đại chúng, MTTQ và các đoàn thể	Theo quy định tại Nghị định số 90/2013/NĐ-CP
3.3	Bồi dưỡng nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân các xã, phường, thị trấn.	MTTQ các cấp; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thanh tra huyện, thị xã, thành phố	Quý III năm 2018
<b>4</b>	<b>Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công</b>			
4.1	Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức.	Sở Tư pháp; Thanh tra tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Các cơ quan có liên quan	Thường xuyên
4.2	Đưa tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị vào thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	MTTQ và các đoàn thể có liên quan; cơ quan thông tin đại chúng	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
4.3	Kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại các cơ quan, đơn vị	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ; UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan có liên quan	Quý II, III năm 2018
4.4	Kiểm tra hiện tượng vòi vĩnh trong các bệnh viện trên địa bàn tỉnh	Sở Y tế, Sở Nội vụ	MTTQ và các đoàn thể có liên quan; cơ quan thông tin đại chúng	Thường xuyên
4.5	Kiểm tra chấn chỉnh tình trạng tạm thu trong các đơn vị trường học công lập trên địa bàn tỉnh.	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính	MTTQ và các đoàn thể có liên quan; cơ quan thông tin đại chúng	Quý II, III năm 2018
4.6	Ứng dụng công nghệ thông tin trong thi tuyển, thi nâng ngạch công chức trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND cấp huyện	Quý II, III năm 2018
<b>5</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>			
5.1	Rà soát các quy định, TTHC thuộc phạm vi quản lý; kiến nghị cắt giảm tối đa các TTHC rườm rà, không cần thiết để giảm thời gian và chi phí tuân thủ TTHC	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	MTTQ và các đoàn thể có liên quan; cơ quan thông tin đại chúng	Thường xuyên
5.2	Kịp thời cập nhật, công khai đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và trên cổng, Trang thông tin điện tử.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
5.3	Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức. Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ, trang bị kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ cán bộ, công chức và nâng cao năng lực giải quyết các nhiệm vụ được giao	Các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Nội vụ	Quý IV năm 2018
5.4	Khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với chất lượng các dịch vụ công được cung cấp.	Sở Nội vụ; Sở GD và ĐT; Sở Y tế	Bưu điện tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Quý III năm 2018
5.5	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức; tăng số lượng các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 và 4	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
<b>6</b>	<b>Cung ứng dịch vụ công</b>			
6.1	Tăng cường tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế để góp phần tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Sở Y tế; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thường xuyên
6.2	Nâng cao chất lượng các bệnh viện công lập tuyến huyện. Đầu tư nâng cấp một số trang thiết bị hiện đại cho các bệnh viện để phục vụ công tác khám, chữa bệnh. Nâng cao trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ của đội ngũ y, bác sỹ	Sở Y tế	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thường xuyên
6.3	Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị dạy học cho các trường. Từng bước đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các cấp học. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên cả về năng lực, kỹ năng giảng dạy và phẩm chất đạo đức	UBND cấp huyện; Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND cấp xã	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
6.4	Tiếp tục thực hiện việc cung cấp nước sạch cho người dân theo Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Đầu tư mở rộng hệ thống cung cấp nước sạch. Cung cấp nước đạt chất lượng, đủ lưu lượng phục vụ nhân dân	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công ty TNHH 1 thành viên cấp thoát nước Kiên Giang; Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thường xuyên
6.5	Tham mưu các giải pháp nhằm đảm bảo cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và điện phục vụ sinh hoạt của người dân trên địa bàn tỉnh	Sở Công Thương, Điện lực tỉnh	UBND cấp huyện, cấp xã	Thường xuyên
6.6	Từng bước thực hiện bê tông hóa các tuyến đường còn lại ở nông thôn để phục vụ nhu cầu đi lại, sản xuất kinh doanh của nhân dân	Sở GTVT; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp	Thường xuyên
6.7	Thực hiện tốt các chương trình, mục tiêu quốc gia về phòng, chống tội phạm; quan tâm xây dựng, củng cố các tổ chức nòng cốt làm công tác đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở; phát huy hiệu quả các mô hình bảo vệ an ninh trật tự ở khu dân cư..., không để phát sinh diễn biến phức tạp hoặc tạo thành điểm nóng về an ninh trật tự tại địa phương	Công an tỉnh; Công an cấp huyện; công an xã, phường, thị trấn	MTTQ và các đoàn thể có liên quan; cơ quan thông tin đại chúng	Thường xuyên